

Số: 194/BC-TA

Việt Yên, ngày 15 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

**của Chánh án TAND huyện Việt Yên về kết quả công tác 6 tháng đầu năm
và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2023**
(Trình tại kỳ họp thứ 15 HĐND huyện Việt Yên khóa XX)

Thực hiện nội dung và chương trình kỳ họp thứ 15 Hội đồng nhân dân huyện khóa XX, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Việt Yên báo cáo trước Hội đồng nhân dân huyện Việt Yên kết quả công tác 6 tháng đầu năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2023 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Trong thời gian qua tình hình tội phạm trên địa bàn huyện có chiều hướng tăng và tiềm ẩn nhiều phức tạp; tình hình tranh chấp dân sự và tranh chấp hôn nhân và gia đình ngày càng phức tạp. Song dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện uỷ, Hội đồng nhân dân huyện, sự chỉ đạo của Tòa án cấp trên và sự phối kết hợp giữa các cơ quan Công an, Viện kiểm sát, các phòng ban liên quan, UBND các xã, thị trấn. Tập thể Tòa án nhân dân huyện luôn đoàn kết, các cán bộ, công chức, người lao động trong đơn vị luôn chủ động trong công việc. Công tác giải quyết án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, hành chính đã được đẩy nhanh tiến độ. Các vụ án hình sự đều được xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại được hòa giải tại Tòa án đạt kết quả cao. Thông qua công tác giải quyết các loại án đã góp phần tích cực vào việc giữ gìn trật tự, an ninh, chính trị trên địa bàn và thúc đẩy kinh tế địa phương phát triển.

Bên cạnh những mặt thuận lợi, cũng còn không ít những khó khăn như: Dương sự không hợp tác làm việc, cung cấp tài liệu chứng cứ, đã gây khó khăn cho việc điều tra, thu thập chứng cứ trong công tác giải quyết án. Số lượng các vụ án ngày càng tăng, tính chất ngày càng phức tạp trong khi biên chế có hạn nên mỗi cán bộ, công chức phải làm việc vượt định mức quy định.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỤ LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CÁC LOẠI ÁN

Trong 6 tháng đầu năm 2023, số vụ án Tòa án phải giải quyết 622 vụ việc (giảm 24 vụ việc so với cùng kỳ năm 2022), đã giải quyết xong 412 vụ việc, còn lại 218 vụ việc đang giải quyết. Cụ thể như sau:

1. Thụ lý, giải quyết án hình sự

Tổng thụ lý 138 vụ/ 236 bị cáo (So với cùng kỳ năm 2022 tăng 24 vụ, tỷ lệ tăng 0,72%).

Đã giải quyết xong: 120 vụ/ 208 bị cáo, trong đó: Xét xử: 118 vụ/ 206 bị cáo; Đình chỉ: 02 vụ/02 bị cáo. Tỷ lệ giải quyết đạt 87%

Trong số án đã xét xử: Tuyên phạt tù giam đối với 146 bị cáo, phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với 53 bị cáo, cải tạo không giam giữ 04 bị cáo, phạt tiền 03 bị cáo.

Số vụ án đang giải quyết là 18 vụ/ 28 bị cáo

Trong kỳ báo cáo, Toà án trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung 06 vụ/ 16 bị cáo

Về chất lượng xét xử: Trong tổng số 39 vụ án có kháng cáo đã có kết quả xét xử phúc thẩm 14 vụ, trong đó: đình chỉ xét xử phúc thẩm 12 vụ; sửa án: 02 vụ (do nguyên nhân khách quan – không có lỗi của Thẩm phán). Còn 25 vụ chưa có kết quả xét xử phúc thẩm.

2. Thụ lý, giải quyết án hôn nhân gia đình

Tổng thụ lý là 221 vụ (So với cùng kỳ năm 2022 giảm 48 vụ, tỷ lệ giảm 21,7%), đã giải quyết xong 173/221 vụ, bằng 78,3%.

Cụ thể việc giải quyết như sau: Đưa ra xét xử 34 vụ, bằng 19,6%; ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận của đương sự 113 vụ, bằng 65,3%; đình chỉ giải quyết (do đương sự rút đơn) 26 vụ, bằng 15%.

Số vụ đang giải quyết: 48 vụ.

Từ 01/12/2022 đến 31/5/2023 có 03 vụ án có kháng cáo, kết quả xét xử phúc thẩm: y án 01 vụ, còn 02 vụ chưa có kết quả phúc thẩm. (có 03 vụ án hủy do lỗi của Thẩm phán – 03 vụ có kháng cáo trong kỳ báo cáo trước và có kết quả trong kỳ báo cáo này).

3. Thụ lý, giải quyết án dân sự

Tổng thụ lý 207 vụ (So với năm 2022 giảm 20 vụ, tỷ lệ giảm 9,66%), đã giải quyết xong 77 vụ, bằng 37,2%.

Cụ thể việc giải quyết như sau: Đưa ra xét xử 35 vụ bằng 45,4%; ra quyết định công nhận sự thoả thuận 14 vụ bằng 18,1%; đình chỉ do đương sự rút đơn 28 vụ, bằng 36,3%.

Số vụ đang giải quyết: 130 vụ.

Từ 01/12/2022 đến 31/5/2023 có 15 vụ án có kháng cáo, chưa có kết quả phúc thẩm.

4. Thụ lý, giải quyết án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động

- Án Hành chính: Thụ lý: 05 vụ, giải quyết 0 vụ. Còn 05 vụ đang trong quá trình giải quyết.

- Án Lao động: Thụ lý, giải quyết: 0 vụ.

- Án Kinh doanh thương mại: Tổng thụ lý 30 vụ án (tăng 08 vụ so với cùng kỳ năm 2022, tỷ lệ tăng là 26,6%), đã giải quyết 13 vụ, đạt tỷ lệ 43%.

Cụ thể việc giải quyết như sau: Đưa ra xét xử 02 vụ bằng 15,3%; ra quyết định công nhận sự thỏa thuận 02 vụ bằng 15,3%; đình chỉ do đương sự rút đơn 09 vụ, bằng 69,2%.

06 tháng đầu năm 2023 có 02 vụ án có kháng cáo, đến nay chưa có kết quả xét xử phúc thẩm.

5. Áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án

- Áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại toà án: Thụ lý 07 việc, giải quyết 07 việc (áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 06 việc, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 01 việc). Đạt tỷ lệ 100%. Thụ lý và giải quyết tăng 06 việc so với cùng kỳ năm 2022.

III. CÁC CÔNG TÁC KHÁC

1. Công tác thi hành án phạt tù:

6 tháng đầu năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên đã ra quyết định thi hành án hình sự cụ thể như sau:

Tổng số người bị kết án phải thi hành án là 211 trường hợp, đã ra quyết định thi hành án 211 bị án, đạt 100%, trong đó:

- + Số bị án thi hành hình phạt tù giam là: 147 bị án.
- + Số bị án thi hành hình phạt tù hưởng án treo là: 54 bị án.
- + Số bị án cải tạo không giam giữ là: 04 bị án.
- + Ủy thác cho Tòa án khác ra quyết định thi hành án là: 57 bị án.
- * Hoãn thi hành án 06 bị án.

Công tác thi hành án hình sự đã thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật. Trong thời gian qua Tòa án đã thường xuyên phối hợp với cơ quan Công an, VKSND huyện, Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang thực hiện việc rà soát, ra lệnh bắt thi hành án đầy đủ, kịp thời, chính xác đối với tất cả các đối tượng phải chấp hành án phạt tù giam. Các bị án bị phạt tù cho hưởng án treo được kiểm tra, ra lệnh thi hành án đầy đủ, giao cho UBND nơi cư trú của các bị án quản lý, giáo dục đúng theo quy định của pháp luật.

2. Việc xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với các khoản thu nộp ngân sách nhà nước.

Trong năm công tác vừa qua đơn vị không thụ lý trường hợp nào đề nghị miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với các khoản thu nộp ngân sách nhà nước.

3. Việc rút ngắn thời gian thử thách của án treo.

Tổng số thụ lý 14 hồ sơ đề nghị rút ngắn thời gian thử thách. Đã giải quyết xong 14/14 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%.

4. Công tác Hội thẩm nhân dân.

Trong thời gian qua tất cả các Hội thẩm nhân dân đều được phân công nghiên cứu hồ sơ và tham gia xét xử. Trong quá trình xét xử cũng như khi nghiên cứu hồ sơ, các Hội thẩm nhân dân đã chấp hành đầy đủ thời gian làm việc cũng

như quy chế hoạt động của Tòa án. Quá trình giải quyết các vụ án, các Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo luật định và có bản lĩnh bảo vệ công lý. Bên cạnh đó Tòa án nhân dân huyện cũng đặc biệt chú trọng quan tâm đến các hoạt động của Hội thẩm nhân dân như tổ chức Hội thẩm nhân dân đi tập huấn theo chương trình tập huấn của Tòa án nhân dân tỉnh, tạo điều kiện cho Hội thẩm nhân dân nghiên cứu các văn bản pháp luật phục vụ công tác xét xử. Các đồng chí Hội thẩm đều tích cực học tập, nghiên cứu để nâng cao nhận thức pháp luật, nâng cao hiểu biết xã hội và đều hoàn thành tốt nhiệm vụ.

5. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Đơn vị thụ lý 04 đơn khiếu nại theo thủ tục Tố tụng dân sự, đã giải quyết xong 03/04 đơn, đạt tỷ lệ 75%. Còn 01 đơn đang giải quyết.

6. Công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp.

Đơn vị đã tổ chức được 08 phiên tòa rút kinh nghiệm. Sau khi tham dự các phiên tòa, đơn vị đều tổ chức họp để nhận xét, rút kinh nghiệm cho cán bộ, công chức trong cơ quan. Các phiên tòa rút kinh nghiệm đơn vị đều thực hiện theo đúng Hướng dẫn số 136/HD-TANDTC ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu của cải cách tư pháp. Dựa trên các quy định của pháp luật, quy định của TANDTC đơn vị đã xây dựng được các tiêu chí để đánh giá phiên tòa rút kinh nghiệm vụ án hình sự.

Thông qua các phiên tòa rút kinh nghiệm đã giúp cho Thẩm phán và thư ký củng cố kiến thức chuyên môn, tích lũy kinh nghiệm thực tiễn, rèn luyện bản lĩnh nghề nghiệp và kỹ năng nghiệp vụ, đặc biệt là kinh nghiệm ứng xử, các kỹ năng điều hành, xét hỏi, xử lý tình huống tại phiên tòa.

Tổ chức được 17 phiên tòa xét xử trực tuyến theo Nghị Quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021, cả 17 phiên tòa xét xử trực tuyến đều được số hóa trình chiếu chứng cứ tại phiên tòa.

7. Việc triển khai thi hành Luật Hòa giải và đối thoại tại Tòa án.

Thực hiện chủ trương chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao về việc triển khai Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên đã nghiêm túc thực hiện. Trong 6 tháng đầu năm 2023 đơn vị đã hoàn thiện 05 hồ sơ đề nghị bổ nhiệm Hòa giải viên, cả 5 hồ sơ đề nghị Hòa giải viên đều đã có Quyết định bổ nhiệm Hòa giải viên, đến nay số Hòa giải viên của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên là 06 Hòa giải viên. Do số lượng vụ việc chuyển sang hòa giải đối thoại thấp nên việc các Hòa giải viên tham gia hòa giải, đối thoại tại Tòa án là không thường xuyên.

Số lượng đơn khởi kiện, đơn yêu cầu tại Tòa án trong 06 tháng đầu năm 2023 là 512 đơn, số lượng vụ việc chuyển sang hòa giải, đối thoại tại Tòa án là 52 vụ việc (chiếm tỷ lệ 10,1% số lượng đơn khởi kiện, đơn yêu cầu mà Tòa án nhận

được). Số lượng vụ việc đã được hòa giải thành, đối thoại thành là 09 vụ việc (chiếm tỷ lệ 17,3 % số lượng vụ việc chuyển sang hòa giải, đối thoại). Số lượng vụ việc chấm dứt hòa giải đối thoại chuyển sang thụ lý theo thủ tục tố tụng dân sự là 43 vụ việc chiếm tỷ lệ 82,6%. Số lượng vụ việc chuyển sang hòa giải, đối thoại tại Tòa án chiếm tỷ lệ thấp so với số lượng đơn khởi kiện, đơn yêu cầu mà Tòa án nhận được, do nhiều nguyên nhân như: người khởi kiện, người bị kiện không đồng ý hòa giải, đối thoại; một số tranh chấp dân sự đặc biệt là tranh chấp đất đai đều đã được hòa giải ở cấp cơ sở.

8. Công tác phối hợp.

Căn cứ vào các quy định của pháp luật và sự chỉ đạo sát sao của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện. Trong thời gian qua Tòa án, Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện đã luôn phối hợp chặt chẽ trong việc xác định các vụ án điểm để tiến hành điều tra, truy tố, xét xử kịp thời phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương. Đơn vị luôn nhận được sự phối hợp tích cực của các cơ quan trên địa bàn huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc thu thập chứng cứ để giải quyết các vụ án dân sự, án hôn nhân gia đình.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Về ưu điểm:

Công tác chuyên môn: Qua kết quả xét xử, giải quyết án của đơn vị cho thấy các vụ án xét xử đảm bảo đúng quy định của pháp luật, không có vụ án nào xét xử oan sai, không có án quá hạn, các vụ án có kháng cáo đã có kết quả xét xử tỷ lệ y án cao, số vụ án bị sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán có tỷ lệ thấp.

Công tác quản lý của lãnh đạo Tòa án nhân dân huyện Việt Yên đã thực hiện chặt chẽ, sâu sát trên các mặt thông qua hoạt động quản lý, kiểm tra công tác giải quyết án, thông qua việc giao ban giữa lãnh đạo với các Thẩm phán, Thư ký, cán bộ công chức trong các kỳ họp của đơn vị. Lãnh đạo cơ quan thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở, yêu cầu Thẩm phán, Thư ký tập trung giải quyết án, nghiêm khắc kiểm điểm đối với Thẩm phán có án bị sửa, bị hủy do lỗi chủ quan, tập trung chỉ đạo mọi cán bộ công chức phát huy tinh thần học tập, nâng cao trình độ, thực hiện các hoạt động tố tụng đúng pháp luật, nâng cao chất lượng giải quyết án.

Công tác hòa giải trong các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại được thực hiện triệt để với kết quả đạt được cao, số vụ hòa giải thành, ra quyết định công nhận sự thỏa thuận là 129 vụ, số vụ sau khi hòa giải các đương sự rút đơn để vợ chồng đoàn tụ, Tòa án ra quyết định đình chỉ là 63 vụ.

Công tác thi hành án hình sự được thực hiện nghiêm túc, 100% bản án hình sự có hiệu lực pháp luật đều ra quyết định thi hành đúng thời hạn. Việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ được thực hiện đúng pháp luật.

Các bản án, quyết định do Tòa án đã tuyên đều rõ ràng. Việc gửi, thông báo các văn bản tố tụng như bản án, quyết định đến các cơ quan hữu quan, hay người tham gia tố tụng đã đảm bảo trong thời hạn luật định.

Công tác khác: Thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch, các chỉ thị, Nghị quyết của Tòa án nhân dân tối cao. Thực hiện đầy đủ các phong trào thi đua theo chuyên đề, theo đợt với các nội dung, hình thức phù hợp, bám sát nhiệm vụ chuyên môn.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong các hoạt động của cơ quan, đơn vị; cán bộ công chức, viên chức hưởng ứng tham gia đầy đủ có hiệu quả các chính sách xã hội do Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh và địa phương phát động, không có cán bộ vi phạm pháp luật bị xử lý.

Đơn vị đã thực hiện tốt nhiệm vụ do cấp ủy và chính quyền địa phương đề ra.

2. Hạn chế, khuyết điểm:

- Tỷ lệ giải quyết án dân sự còn chưa cao.

- Chất lượng giải quyết án đảm bảo, tuy nhiên có 03 vụ án bị hủy do lỗi của thẩm phán (03/412 vụ, chiếm tỷ lệ 0,72%); Còn có việc giao chậm một số văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

3. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

* Nguyên nhân chủ quan: Thẩm phán chưa soát xét kỹ bản án trước khi phát hành dẫn đến số liệu bị nhầm lẫn.

* Nguyên nhân khách quan: Số lượng Thẩm phán và Thư ký ít so với lượng vụ việc phải giải quyết. Do khối lượng công việc nhiều nên Thẩm phán không có nhiều thời gian dành cho nghiên cứu.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Quán triệt đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết của đảng, pháp luật Nhà nước, các Chỉ thị, Nghị quyết của TAND tối cao, TAND tỉnh về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm 2023 đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị.

2. Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2022, kiên quyết khắc phục các thiếu sót, tồn tại, nâng cao hơn nữa chất lượng điều tra giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình, án hình sự, phần đấu giải quyết đạt và vượt chỉ tiêu thi đua mà cơ quan đã đăng ký, hạn chế án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán dưới mức quy định của Tòa án tối cao, nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa theo tinh thần Nghị quyết số 08, Nghị quyết số 49 của Bộ chính trị về cải cách tư pháp đến năm 2020 và hướng dẫn số 136/HD-TANDTC ngày 30/3/2017 của Tòa án nhân dân tối cao.

3. Đẩy mạnh các phong trào thi đua, đặc biệt là phong trào thi đua “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư” với phương châm “Phải gần dân, giúp dân, hiểu dân, học dân” gắn với “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

4. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án tranh chấp tranh chấp dân sự, đặc biệt là án tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất.

5. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng, UBND nhân dân huyện, các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật và công tác hòa giải tại cơ sở; báo cáo xin ý kiến chỉ đạo kịp thời cấp uỷ các vụ việc theo quy định của Đảng. Tranh thủ ý kiến chỉ đạo của Huyện uỷ, HĐND huyện, TAND tỉnh, sự giúp đỡ của UBND huyện cũng như các cơ quan, ban, ngành để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

6. Tăng cường việc rút kinh nghiệm về nghiệp vụ xét xử và các văn bản pháp luật mới có hiệu lực pháp luật đối với Thẩm phán, Thư ký và Hội thẩm nhân dân đạt được hiệu quả cao hơn.


7. Tăng cường quản lý, giáo dục bồi dưỡng cán bộ công chức có lập trường tư tưởng vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ năng lực, kiên quyết đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng. Thực hiện tốt quy chế của cơ quan, quy chế dân chủ ở cơ sở và Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Trên đây là kết quả công tác 06 tháng đầu năm 2023, phương hướng nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, kính đề nghị Thường trực HĐND, các đại biểu tham gia góp ý để hoạt động của Tòa án đạt hiệu quả tốt hơn./.

Nơi nhận:

- Văn phòng HĐND và UBND;
- Đại biểu HĐND;
- Lưu: VP.

CHÁNH ÁN



Đặng Văn Bảo